

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN BÌNH
TỈNH YÊN BÁI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 19-3-2025

V/v: “Ly hôn, nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH – TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đại và bà Trần Thế Yên

-Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hồng Thịnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Ngọc Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 240/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2024 về: Ly hôn, nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXX-ST ngày 06 tháng 01 năm 2025 và Thông báo mở lại phiên tòa số: 10/TB-TA ngày 23 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị P, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn M, xã V, huyện Y, tỉnh Yên Bái

Bị đơn: Anh Nguyễn Chí L, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Y, tỉnh Yên Bái

(Chị P có đơn xin xét xử vắng mặt; Anh L triệu tập hợp lệ lần thứ hai vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn – Chị Hoàng Thị P trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Nguyễn Chí L vào ngày 10-10-2018

trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, tỉnh Yên Bái. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 4-2019 thì phát sinh mâu thuẫn trong sinh hoạt thường ngày không hợp nhau, mỗi người một ý, không ai nghe ai nên thường xuyên mâu thuẫn, hai bên đã hoà giải nhưng không có kết quả. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 10-2020 cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau nữa. Đến nay, chị xác định tình cảm vợ chồng với anh L không còn và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Chí L.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có một con chung là Nguyễn Hoàng Khánh N, sinh ngày 22-01-2019. Chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con

Về chia tài sản, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh L nhưng anh L không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình. Do đó, Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tại phiên tòa: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; quyền và nghĩa vụ của đương sự được đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, 81,82,83 Luật hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 238, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị P để xử cho chị Hoàng Thị P được ly hôn với anh Nguyễn Chí L; Về nuôi con chung: Giao con chung là Nguyễn Hoàng Khánh N, sinh ngày 22-01-2019 cho chị Hoàng Thị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Chí L không phải cấp dưỡng nuôi con; Về án phí: Chị Hoàng Thị P phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về tố tụng: Anh Nguyễn Chí L có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn P,

xã Đ, huyện Y, tỉnh Yên Bái nên yêu cầu ly hôn của chị Hoàng Thị P thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình.

Chị Hoàng Thị P và anh Nguyễn Chí L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, chị P có đơn xin xét xử vắng mặt, anh L vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Yên Bình xét xử vắng mặt các đương sự theo điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Hoàng Thị P và anh Nguyễn Chí L kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Y, tỉnh Yên Bái ngày 10-10-2018, vì vậy quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp.

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Hoàng Thị P xác định vợ chồng chung sống có mâu thuẫn, nguyên nhân là bất đồng trong sinh hoạt hàng ngày, mỗi người một ý, không tìm thấy tiếng nói chung, hai bên đã tự hoà giải nhưng không có kết quả, anh chị đã sống ly thân từ tháng 10-2020 cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau nữa. Mặc dù, Tòa án đã triệu tập anh L đến để hòa giải nhưng anh L không đến, cho thấy anh L không có thiện chí hòa giải. Từ đó có căn cứ cho thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Hoàng Thị P và anh Nguyễn Chí L đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị P là có căn cứ. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình để xử cho chị Hoàng Thị P được ly hôn anh Nguyễn Chí L.

[3] *Về nuôi con chung*: Vợ chồng có một con chung là Nguyễn Hoàng Khánh N, sinh ngày 22-01-2019. Quá trình giải quyết vụ án, anh L cố tình vắng mặt nên không có ý kiến gì về nuôi con chung. Do vậy, để đảm bảo quyền và lợi ích cho con chung, cần giao con chung cho chị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Chí L không phải cấp dưỡng nuôi con do chị P không yêu cầu.

[4] *Về chia tài sản và nợ chung*: Chị Hoàng Thị P không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa đã phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện, thực tế khách quan của các đương sự nên chấp nhận.

[6] *Về án phí*: Chị Hoàng Thị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81,82,83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 147, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị P được ly hôn anh Nguyễn Chí L.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung là Nguyễn Hoàng Khánh N, sinh ngày 22-01-2019 cho chị Hoàng Thị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Chí L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị P phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai số: 0000357 ngày 26-11-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái (xác nhận chị P đã nộp đủ).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Yên Bình;
- THADS huyện Yên Bình;
- UBND xã Đại Minh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Lê Thị Thanh Nga

